



Published by
giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



BỘ CÔNG THƯƠNG - MINISTRY OF INDUSTRY AND TRADE
CỤC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI
VIETNAM TRADE PROMOTION AGENCY

DỰ ÁN HỖ TRỢ DỰ ÁN HỖ TRỢ HỢP TÁC KINH TẾ KHU VỰC CHÂU Á (SRECA)

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP (Áp dụng cho nhà sản xuất)

SỐ HIỆU: SX-QL06
BẢN SAO SỐ: 00
LẦN BAN HÀNH: 01
NGÀY BAN HÀNH:

NGƯỜI BIÊN SOẠN	NGƯỜI SOÁT XÉT	NGƯỜI PHÊ DUYỆT

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 1/28

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU

1. Phạm vi áp dụng

2. Định nghĩa và từ viết tắt

3. Tài liệu tham khảo

4. Mục đích áp dụng tài liệu

4.1 Mục đích

4.2 Đối tượng áp dụng

5. Nội dung quy trình

6. Biểu mẫu áp dụng

7. Khuyến nghị áp dụng hệ thống truy xuất xúc tiến thương mại

7.1 Đối với đơn vị quản lý và vận hành hệ thống TXNG XTMM

7.2 Đối với đơn vị sản xuất/nông dân sản xuất trực tiếp

7.3 Đối với doanh nghiệp chế biến, thương mại hàng hóa xuất khẩu

7.4 Đối với người tiêu dùng

8. Phân tích tính huống thực tế: Sự cố Patê Minh Chay

9. Lưu ý khi tham gia vào cổng TXNG xúc tiến thương mại

10. Lưu ý cho Cục Xúc tiến thương mại về bộ quy trình Quản lý chất lượng

PHỤ LỤC 1

PHỤ LỤC 2

PHỤ LỤC 3

PHỤ LỤC 4

PHỤ LỤC 5

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 2/28

LỜI NÓI ĐẦU

Các Quy trình được xây dựng theo sự đặt hàng của Dự án và của Cục XTTM. Nhóm tư vấn thống nhất với chủ Dự án cùng xây dựng các thông tin cơ bản sau để dùng chung cho các Quy trình và Bộ Quy trình, gồm:

1. Sổ tay chất lượng: Đây là hoạt động không nằm trong yêu cầu của Dự án, xây dựng để hỗ trợ lại cho Cục XTTM tham khảo và có cơ sở sử dụng các Bộ quy trình.
2. Mục tư vấn/Lưu ý gồm:
 - a. Khuyến nghị áp dụng hệ thống XTNG XTTM
 - b. Lưu ý cho Cục XTTM với vai trò vận hành hệ thống XTNG XTTM
3. Phân tích tình huống thực tế: Nhóm tư vấn thống nhất cùng xây dựng Tình huống thực tế được thu thập dựa trên sự việc có thật được truyền thông rộng rãi. Các dữ liệu đều được giữ nguyên bản. Tuy nhiên, các phân tích theo từng góc độ dựa vào các chức năng của TXNG và từng bộ quy trình để giúp cho đơn vị điều hành hệ thống hiểu rõ hơn về bản chất của từng Quy trình và cả Bộ quy trình. C
4. Các thông tin nền: Tình hình thế giới liên quan đến TNXG, tình hình trong nước liên quan đến TXNG, Các thông tin nền do Cục XTTM cung cấp như Sơ đồ vận hành hệ sinh thái XTTM, thông tin liên quan đến Hệ thống TXNG XTTM, sơ đồ về hệ thống XTTM, các trao đổi/phỏng vấn với Cục XTTM để đưa vào Quy trình.

Các Quy trình này xây dựng riêng cho hệ sinh thái XTNG XTTM hay hệ thống TXNG XTTM. Đây là sản phẩm do tư vấn phát triển dựa trên nghiên cứu thực tế và kinh nghiệm thực tế, có trao đổi thông tin với Cục XTTM. Đây không phải văn bản chính thống và buộc phải áp dụng, Cục XTTM có thể nghiên cứu và áp dụng, phục vụ công việc và theo mục đích của hoạt động. Các tài liệu này không đề xuất dùng cho các hệ thống TXNG khác, ngoài hệ thống của cục XTTM.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 3/28

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP

1. Phạm vi áp dụng

- Phạm vi áp dụng của tài liệu này được xác định liên quan đến thời gian, phạm vi thông tin và đối tượng áp dụng.

Thời gian: Thời gian hoàn thành Quy trình này dự kiến tháng 3/2021, việc áp dụng được tính từ thời điểm này và trong suốt quá trình vận hành hệ thống TXNG. Quy trình này có thể được bổ sung, chỉnh sửa phù hợp với tiêu chí vận hành của Hệ sinh thái và hệ thống TXNG. Việc sửa đổi hay bổ sung cần được tiến hành dựa trên những căn cứ thực tế và khoa học, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho các thành tố tham gia hệ thống.

Về phạm vi thông tin: Tài liệu được thu thập và nghiên cứu dựa trên các tài liệu về ISO, VietGAP, Global GAP, nghiên cứu các hệ thống TXNG từ 2017 trở lại và dựa trên kinh nghiệm của chuyên gia để tham vấn lại cho đơn vị sử dụng.

Về đối tượng sử dụng quy trình:

- Quy trình này được viết và áp dụng cho Hệ thống truy xuất nguồn gốc xúc tiến thương mại, do Cục Xúc tiến thương mại – Bộ Công Thương là đơn vị quản lý và triển khai hoạt động.

- Quy trình này trực tiếp hướng dẫn xử lý nhanh các sự cố và được áp dụng cho đơn vị/công ty/HTX, kể cả người và hệ thống hậu cần, vận chuyển tham gia trong hệ thống truy xuất nguồn gốc xúc tiến thương mại

2. Định nghĩa và từ viết tắt

- Các từ viết tắt tuân theo sổ tay chất lượng
- iTrace247: Là hệ thống TXNG được Cục XTTM đặt tên cho hệ thống của mình
- TXNG: Truy xuất nguồn gốc
- XTTM: Xúc tiến thương mại
- CL: Chất lượng
- QL: Quản lý
- DN: Doanh nghiệp
- ICM: Quản lý cây trồng tổng hợp
- IPC: Quản lý dịch hại tổng hợp
- QMS: Hệ thống quản lý chất lượng
- HACCP: Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 4/28

3. Rà soát tài liệu tham khảo

Các tài liệu về tiêu chuẩn bền vững tự nguyện

Các tài liệu tham khảo cơ bản gồm các tiêu chuẩn bền vững tự nguyện, đặc biệt là GLOBAL G.A.P và VietGAP. Tài liệu GlobalGAP mục nhận diện sự cố có vai trò quan trọng định hướng cho sản phẩm nông sản.

*** Nhận diện sự cố:**

STT	KÝ HIỆU	ĐIỂM KIỂM SOÁT	CHUẨN MỤC TUÂN THỦ	MỨC BẮT BUỘC
1	SX-QL06.1	Trường hợp nào được ghi nhận là sự cố khẩn cấp ?	<ul style="list-style-type: none"> - Các sự cố khẩn cấp: + Bạo động, khủng bố, tập tụ gây rối trật tự, ném vật lạ. + Cháy nổ. + Lũ lụt, thiên tai, bão tố. + Các kính thủy tinh bị bể vỡ. + Các sự cố về điện, nước. + Bị ngộ độc thực phẩm, thuốc BVTV. + Dịch bệnh liên quan đến người, cây trồng. + Tai nạn lao động. 	
2	SX-QL06.2		<ul style="list-style-type: none"> - Các sự cố vận chuyển như: + Xe, tàu vận chuyển bị hư hỏng. 	
3	SX-QL06.3	Cách nhận biết nào về sự cố khẩn cấp liên quan đến quá trình sản xuất?	<ul style="list-style-type: none"> - Các sự cố quá trình trồng trọt: + Các thiết bị đo lường mất chính xác. + Công cụ dụng cụ bị hư, hỏng đột xuất. 	

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 5/28

			+ Các vật lạ, sắc nhọn vào sản phẩm. + Các khiếu nại liên quan. + Các công đoạn sản xuất, trông trọt không đạt yêu cầu về kỹ thuật.	
4	SX-QL06.4	Có quy trình kiểm soát sự cố khẩn cấp không?	- Kiểm soát sự cố khẩn cấp được thực hiện theo quy trình sự cố khẩn cấp.	

Tài liệu ISO

Trong tiêu chuẩn ISO 14001, ISO 45000 đều nhắc đến tình huống khẩn cấp, tuy nhiên mỗi tiêu chuẩn hướng đến các mục đích khác nhau. Ví dụ trường hợp nổ máy nén dàn lạnh. Về khía cạnh an toàn ISO 45000 sẽ đề cập việc nổ này sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ con người như thế nào, có chấn thương gì không, còn ISO 14001 quan tâm đến việc nổ này có gây ra các khía cạnh môi trường nào đáng kể hay không như thất thoát khí gas gây ô nhiễm không khí, xì dầu nhớt, ...

- Thiên tai: bao gồm mưa bão, lụt lội, động đất, sóng thần, ... các thiên tai này sẽ làm ảnh hưởng đến sự an toàn của sản phẩm chúng ta, ví dụ như: ngập nước nhà xưởng thì rủi ro xâm nhiễm các yếu tố vật lý (rác, nước ô nhiễm, ...), các yếu tố như (vi sinh vật, động vật, ...), làm ngập kho bảo quản vật tư, nguyên liệu và thành phẩm.
- Sự cố môi trường như: tràn nước thải, xì, tràn đổ hoá chất, cháy vào khu vực sản phẩm, nguyên liệu, hậu quả làm ô nhiễm thực phẩm;
- Tai nạn lao động như: nổ bình khí nén, nổ hệ thống lạnh, đổ vỡ hệ thống đường ống nước nóng → chúng làm đình trệ quá trình sản xuất. khi gặp sự cố dẫn đến 2 vấn đề, một là nguy cơ nhiễm chéo và 2 là nguy cơ thiếu hơi hoặc hệ thống lạnh cho việc vận hành bảo quản thực phẩm.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 6/28

- Các trường hợp sức khỏe cộng đồng như: bệnh cúm theo mùa mà mọi người vẫn mắc phải hàng năm, dịch cúm lan rộng do người ốm ho hoặc hắt hơi và tiếp xúc với các bề mặt như nút mở cửa, nút bấm thang máy, v.v... Không giống với bệnh cúm theo mùa, mọi người sẽ ít hoặc không được bảo vệ chống lại vi-rút cúm mới, điều này hình thành nên dịch cúm và sẽ có ngày càng nhiều người bị mắc bệnh. Bệnh cúm H5N1, dịch heo tai xanh ...
- Các sự cố mất điện: việc mất điện làm hệ thống sản xuất tê liệt, điều này sẽ ảnh hưởng đến quá trình sản xuất và an toàn trong quá trình sản xuất thực phẩm của bạn, chẳng hạn như mất điện làm bán thành phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng và bạn cần thủ tục kiểm tra xác nhận trước khi cho tiếp tục sản xuất. ví dụ: thời gian tiệt trùng là 15 phút, nhiệt độ 121 °C, áp suất 1 atm, tuy nhiên khi bạn vừa thực hiện được 5 phút thì cúp điện, thì lô hàng này khi có điện lại phải được cách ly và kiểm tra xác nhận lại trước khi thực hiện công đoạn tiếp theo.
- Mất nước: mất nước làm quá trình cung cấp nước cho các công đoạn rửa, đun nước, ... không thực hiện được, trong trường hợp này thì các vật tư nguyên liệu chờ nước rửa phải được xử lý hoặc bảo quản như thế nào để khi có nước để thực hiện và phương án dự phòng nước nếu cần thiết.
- Hư máy lạnh: mất nguồn cung cấp lạnh làm thực phẩm nhanh hư, do đó dẫn đến ô nhiễm thực phẩm, trong trường hợp này bạn phải làm gì để bảo quản thực phẩm khi hư lạnh.

Trong ISO Tiêu chuẩn yêu cầu: Tổ chức phải thiết lập, thực hiện và duy trì các quá trình cần thiết để chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó với các Sự cố khẩn cấp tiềm ẩn được nhận biết.

Lãnh đạo cao nhất phải đảm bảo sẵn sàng các thủ tục để ứng phó các sự cố khẩn cấp hoặc sự cố có thể ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm liên quan đến vai trò của tổ chức trong chuỗi thực phẩm.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 7/28

Sự cố khẩn cấp là một tình huống hoặc sự kiện ngoài ý muốn dẫn đến sự tham gia của các dịch vụ khẩn cấp công cộng, cảnh sát hoặc đội ứng phó tình huống khẩn cấp

Sự cố khẩn cấp tiềm ẩn là những tình huống được nhận dạng là có khả năng xảy ra sự cố ngoài ý muốn hoặc ngoài kiểm soát của các vấn đề được nhận diện.

Một số tính huống khẩn cấp thường gặp ở doanh nghiệp như: Cháy, nổ, tràn đổ hoá chất, tràn đổ nước thải chưa xử lý, rò rỉ khí (gas), thiên tai, bảo lũ, động đất, sổng thần, hỏng thiết bị, ...

Các ví dụ về tình huống khẩn cấp có thể ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm và/hoặc sản xuất là thiên tai, sự cố môi trường, khủng bố sinh học, tai nạn lao động, các trường hợp khẩn cấp về sức khoẻ cộng đồng và các sự cố khác như mất nước, mất điện hoặc máy làm lạnh

Tổ chức cần nhận biết được các tình huống khẩn cấp tiềm ẩn bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở các vấn đề như thảm họa thiên nhiên, tai nạn môi trường, khủng bố sinh học hoặc các sự cố khác làm ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm và/hoặc việc sản xuất.

Việc giải quyết tùy thuộc vào mong muốn của cơ quan quản lý địa phương hoặc quốc gia và có thể bao gồm việc trao đổi thông tin về khủng hoảng cả bên trong và bên ngoài tổ chức. Việc này có thể bao gồm trao đổi thông tin với các bên liên quan như đơn vị truyền thông, khách hàng, nhân viên, các cơ quan thực thi pháp luật và cơ quan chính phủ.

Các hành động ứng phó bao gồm tất cả các hoạt động xảy ra từ báo cáo ban đầu về sự cố thông qua các giai đoạn khử trùng và làm sạch thiết bị bị ảnh hưởng bởi sự cố. Trọng tâm của các hành động phản ứng là ổn định tình hình, hạn chế tác nhân, chứa đựng và kiểm soát việc giải phóng các vật liệu nguy hiểm, vận chuyển và thu hồi vật liệu nguy hiểm, ngăn ngừa thiệt hại không cần thiết và ổn định tình hình cho các hoạt động làm sạch cuối cùng.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 8/28

Tiêu chuẩn yêu cầu: Phải thiết lập các thông tin dạng văn bản và duy trì để quản lý các tình huống và sự cố này điều này có nghĩa là Tiêu chuẩn yêu cầu bạn phải thiết lập thông tin dạng văn bản cho việc thiết lập thủ tục ứng phó tình huống khẩn cấp và duy trì thủ tục này

Ứng phó các tình huống khẩn cấp bằng cách đảm bảo xác định được các yêu cầu pháp định và luật định có thể áp dụng

Tiêu chuẩn yêu cầu:

Tổ chức phải: a) ứng phó các tình huống khẩn cấp và sự cố thực tế bằng cách:

- 1) đảm bảo xác định được các yêu cầu pháp định và luật định có thể áp dụng
- 2) truyền thông nội bộ
- 3) truyền thông với bên ngoài

Sau khi xác định các tình huống khẩn cấp mà công ty có khả năng gặp phải, bạn tiến hành xác định các yêu cầu pháp luật liên quan đến tình huống khẩn cấp đó. Ví dụ sau khi chúng ta xác định tình huống khẩn cấp là cháy nổ, thì chúng ta xem xét các luật, nghị định, thông tư, tiêu chuẩn ngành liên quan đến cháy nổ để chúng ta thực hiện theo các quy định này.

Sau khi xác định xong các tình huống khẩn cấp tiềm ẩn, bạn phải thực hiện trao đổi thông tin này với tất cả nhân viên trong tổ chức nhằm đảm bảo họ có một cái nhận thức về tình huống khẩn cấp và cách ứng phó thích hợp.

Ví dụ: đào tạo nhân viên nhận thức về tính huống khẩn cấp và cách xử lý, treo bảng hiệu cảnh báo, ...

Khi sự cố xảy ra, việc trao đổi thông tin bên ngoài là rất cần thiết, để trao đổi thông tin theo đó bạn phải hoạch định như sau:

- Những sự cố nào phải trao đổi bên ngoài, ví dụ phát hiện lô sản phẩm không phù hợp khi đưa hàng ra ngoài thị trường.
- Trao đổi cho ai? Bạn cần xác định với từng tình huống cụ thể và cách trao đổi, ví dụ như cháy nổ thì trao đổi PCCC, Công an khu vực, đối với phát

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 9/28

hiện sản phẩm KPH thì trao đổi đội quản lý thị trường, sở y tế, sở nông nghiệp, Ban quản lý an toàn thực phẩm, ... bạn phải thiết lập số điện thoại của các chuyên gia này.

- Trao đổi bằng cách nào: có thể trao đổi bằng điện thoại, email, công văn, Tiêu chuẩn ISO yêu cầu:

Tổ chức phải: b) hành động để giảm hậu quả của tình huống khẩn cấp, phù hợp với mức độ khẩn cấp hoặc sự cố và tác động tiềm ẩn đến an toàn thực phẩm

Tổ chức phải: c) kiểm tra định kỳ theo thực tế

d) xem xét và khi cần, cập nhật các thông tin dạng văn bản, đặc biệt là sau khi xảy ra sự cố, tình huống khẩn cấp hoặc sau khi kiểm tra.

4. Mục đích áp dụng tài liệu

4.1 Mục đích

- Quy trình quản lý sự cố khẩn cấp nhằm hướng dẫn xử lý các sự cố hay các tình huống khẩn cấp phát sinh trong quá trình sản xuất và kinh doanh của DN sử dụng TXNG. Quy trình hướng tới hỗ trợ Công ty xử trí được các tình huống khẩn cấp xảy ra bất ngờ làm ảnh hưởng đến sức khỏe của CB.CNV, của cây trồng, vật nuôi hay hiệu quả của các bước trong chuỗi

4.2 Đối tượng áp dụng

- Đơn vị sản xuất; nhà máy bảo quản, đóng gói, chế biến; các đơn vị tham gia vào chuỗi. Quy trình tập trung:

+ Hướng dẫn xử lý nhanh khi có các sự cố xảy ra, tránh thiệt hại tới sức khỏe con người và tài sản.

+ Ghi chép và làm căn cứ pháp lý cho các hợp đồng kinh tế trong trường hợp có sự cố xảy ra.

+ Đề xuất các biện pháp phòng chống và cách xử lý khi xảy ra sự cố.

+ Bên cạnh đó, Quy trình cung cấp thông tin và giới thiệu biện pháp ngăn ngừa hiệu quả các sự cố có thể xảy ra như: Bạo động, cháy nổ, khủng bố, ngộ độc, tai nạn lao động, dịch bệnh, mất điện, nước,...

5. Nội dung quy trình

a. Nhận diện sự cố:

- Các sự cố khẩn cấp:

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 10/28

- + Bạo động, khủng bố, tập tụ gây rối trật tự, ném vật lạ.
- + Cháy nổ.
- + Lũ lụt, thiên tai, bão tố.
- + Thủy tinh bị bể, vỡ tại những công đoạn SX trọng yếu
- + Các sự cố về điện, nước
- + Ngộ độc thực phẩm.
- + Dịch bệnh liên quan đến người, cây trồng, vật nuôi
- + Tai nạn lao động
- Các sự cố vận chuyển:
 - + Xe, tự vận chuyển bị hư hỏng.
 - + Không có xe
 - + Tài xế...
- Các sự cố quá trình trồng trọt/chăm sóc gia súc/gia cầm: *Các sự cố trong quá trình sản xuất*
 - + Các thiết bị đo lường mất chính xác.
 - + Công cụ dụng cụ bị hư, hỏng đột xuất
 - + Các vật lạ, sắc nhọn đâm vào sản phẩm
 - + Các khiếu nại liên quan
 - + Các công đoạn sản xuất, trồng trọt không đạt yêu cầu về kỹ thuật.

a. Xử lý nhanh các sự cố

b.1 Báo cáo sự cố

- Tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty, khi phát hiện có sự cố xảy ra phải báo cáo ngay cho bộ phận quản lý, NV giám sát hay tổ trưởng trực tiếp thông qua các kênh như ĐT, ĐT nội bộ, nhắn tin, hệ thống truyền tin riêng của đơn vị...

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 11/28

- Trường hợp có hoả hoạn, thiên tai, tai nạn lao động trầm trọng thì người phát hiện trực tiếp liên hệ với cơ quan quản lý hay dịch vụ khẩn cấp theo các phương thức nhanh nhất đã được chỉ dẫn và tập huấn, thường là các số điện thoại...

b.2 Xử lý sự cố

Đối với trường hợp sự cố từ quá trình vận chuyển

- Trong quá trình vận chuyển/di chuyển nguyên vật liệu, cây trồng, vật nuôi, hoặc sản phẩm cần tuân thủ theo hướng dẫn của nhà cung cấp về cách thức bảo

TT	HỌ TÊN	PHỤ TRÁCH	ĐIỆN THOẠI		
			SỐ BÀN	DI ĐỘNG	NHÀ RIÊNG
01	Trạm y tế xã	Trạm y tế			
02	Công an	An ninh		113	
03	Cứu hỏa	Chữa cháy		114	
04	Cấp cứu	Cứu thương		115	
05	Giám đốc	Ông....		09.....	
06	Nhóm đặc trách của DN	Ông/bà...		09.....	
07					
08					
09					
10					
11					

quản, đóng gói, nhiệt độ, công cụ vận chuyển (thuyền, xe,...)

- Kiểm tra tình trạng của phương tiện vận chuyển theo quy trình trong hậu cần/vận tải đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Đánh giá khoảng cách/cụ lý vận chuyển để có các phương án về nhiên liệu, nhiệt độ, bảo quản, đóng gói, tài xế...

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 12/28

- Đối với ngộ độc, bệnh khẩn cấp, tai nạn bất ngờ

- Khuyến nghị các đơn vị luôn có các hoạt động tập huấn, hướng dẫn mỗi nhân sự các thao tác cơ bản liên quan đến xử lý các sự cố và tình huống khẩn cấp. Với trường hợp này người phát hiện sẽ căn cứ vào các kỹ năng được tập huấn để xử lý đảm bảo vừa khoa học, hiệu quả và giảm thiểu những tác hại liên quan đến sức khỏe con người.

- Sơ cứu: Với các trường hợp đặc thù (đuối nước, ngạt, ngưng thở...) cần có các động tác sơ cứu tức thì.

- Đối với các trường hợp nằm ngoài chuyên môn và lĩnh vực hiểu biết, cần nhanh chóng gọi ngay y tế chuyên trách xử lý.

Công tác sơ cứu ban đầu khuyến nghị gồm:

- Tự triển khai nếu biết các nghiệp vụ sơ cứu ban đầu.
- Nhanh chóng gọi cán bộ y tế của đơn vị
- Gọi y tế địa phương
- Điều xe cấp cứu chuyên vào bệnh viện gần nhất chữa trị.

Đối với sự cố quá trình sản xuất

- Các sự cố trong sản xuất thường là các sai phạm/nhầm lẫn trong quá trình sản xuất, canh tác, nuôi trồng, chế biến, đóng gói, vận chuyển, phân phối.

- Khuyến nghị công ty xây dựng các chỉ dẫn cho mỗi cá nhân để xử lý các tình huống khi phát hiện ra các sai sót. Thực tế, khi phát hiện sự cố cần có các động tác cơ bản:

- Xử lý gấp (nếu là tình huống đã có hướng dẫn)
- Khoanh vùng sai sót
- Cô lập sản phẩm
- Báo ngay với bộ phận có trách nhiệm xử lý

Đối với các khiếu nại

- Việc theo dõi, ghi nhận và giải quyết các khiếu nại luôn là một hoạt động liên tục của Công ty.

- Tài liệu tham chiếu:
- Quy trình Giải quyết khiếu nại

b. Biện pháp phòng ngừa sự cố

- Công ty được lắp đặt các thiết bị cảnh báo nguy hiểm như: Điện, cấm lửa, khu vực nguy hiểm, khu vực sạt lở, nhằm góp phần cảnh giác CB.CNV luôn có ý thức và chấp hành để giảm thiệt hại xảy ra.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 13/28

- Công ty mỗi năm huấn luyện nhân sự định kỳ về quy trình quản lý sự cố giúp nhận thức và ngăn ngừa sự cố.

d. Xử lý dịch bệnh

- Xử lý dịch bệnh đặc biệt quan trọng đối với hoạt động sản xuất liên quan đến trồng trọt, chăn nuôi và chế biến thực phẩm.

Khi xảy ra dịch bệnh, nếu là cá nhân phát hiện cần báo cho cán bộ kỹ thuật đưa ra phương pháp xử lý.

Nếu là các hoạt động phát hiện ro kiểm tra định kỳ, do nhóm chuyên trách điều tra và phát hiện, cần có biên bản và khoanh vùng sự cố.

Đối với các sản phẩm nông sản, cán bộ kỹ thuật phải có trách nhiệm báo cho chi cục bảo vệ thực vật để ngăn chặn dịch bệnh tràn lan ảnh hưởng tới vùng sản xuất và vùng sản xuất khác.

6. Biểu mẫu áp dụng

ST T	Tên biểu mẫu	Mã số	Thời gian lưu	Nơi lưu
1	Biên bản xử lý sự cố	SX-QL6-BM1	3 năm	Công ty

BIÊN BẢN XỬ LÝ SỰ CỐ	Số hiệu: SX-QL6-BM1
	Lần ban hành: 01
	Lần sửa đổi : 00
	Ngày có hiệu lực : 20/06/2020

Đơn vị phát hiện sự cố:.....	Hôm nay: Vào lúcgiờ Ngày :...../...../20.....
Khu vực xảy ra sự cố:.....	
Người lập biên bản:.....	

QUY TRÌNH
QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP

Số hiệu: SX-QL06

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00

Ngày có hiệu lực :

Trang: 14/28

Sự cố về:

Nguyên nhân gây ra sự cố:

Ý kiến chỉ đạo xử lý của Ban lãnh đạo:

Kiểm tra sự cố và báo cáo sau khi xử lý:

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 15/28

<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>

..., Ngày ... tháng ... năm ...

Đơn vị xử lý

Đơn vị kiểm tra sau xử lý

Ban lãnh đạo

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 16/28

Phân tích tính huống thực tế: Sự cố Patê Minh Chay

Ví dụ:

Sự cố Patê Minh Chay

Diễn biến và thực trạng

Từ 13.7 đến 18.8.2020, 9 ca bệnh bị ngộ độc thực phẩm đã phải điều trị tại các bệnh viện từ một số tỉnh/thành phố trong cả nước. Qua điều tra cho thấy các bệnh nhân đều sử dụng sản phẩm Pate Minh Chay của Công ty TNHH Hai Thành viên Lỗi sống mới.

Ngay sau khi có thông tin một số ca ngộ độc, ngày 20.8 cơ quan kiểm tra công ty và yêu cầu tạm dừng sản xuất.

Từ ngày 1/7 đến 22/8, thống kê có **11.771 khách hàng mua** 13 loại sản phẩm của công ty, riêng sản phẩm **patê Minh Chay 7.449 khách hàng**.

Chủ cơ sở cho biết: Quá trình sản xuất sử dụng máy hấp tiệt trùng 120 độ C trong vòng 45 phút, không dùng hóa chất. **Việc phát sinh vi khuẩn độc vượt ngoài tầm kiểm soát**. Khẳng định doanh nghiệp không làm các sản phẩm độc hại cho người tiêu dùng.

Nguyên liệu mà công ty sử dụng là chân nấm hương hữu cơ, chân nấm hương, mộc nhĩ, nấm hương khô, nấm hương khô organic, nấm đùi gà to, nấm đùi gà non, nấm sò yến... để sản xuất. **Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra, công ty không xuất trình được đầy đủ hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ các loại nguyên liệu.**

Công ty cũng chưa cung cấp được số lượng nguyên liệu nhập kho; số lượng toàn bộ sản phẩm đã sản xuất; số lượng sản phẩm đã cung cấp ra thị trường, các hồ sơ theo dõi sản xuất trong thời gian từ 1/7 đến 28/8 để phục vụ cho công tác điều tra ngộ độc, truy xuất nguồn gốc.

Ngày 28/8, Viện Kiểm nghiệm an toàn thực phẩm quốc gia và Viện Y tế công cộng TP HCM đều công bố kết quả cho hay các mẫu pate Minh Chay nguyên hộp chứa loại vi khuẩn yếm khí tạo độc tố botulinum

Đúng từ góc độ quy trình quản lý sự cố khẩn cấp

Pate Minh Chay chưa có nhật ký của các khâu sản xuất, các thông tin không được lưu trữ đúng (hình ảnh, lưu mẫu, nhập liệu lên hệ thống), khi xảy ra sự cố, không chứng minh được từng công đoạn là sản xuất theo quy trình (như công bố: sạch, an toàn, nguyên liệu rõ nguồn gốc)

Do Pate Minh chay chưa áp dụng quy trình quản lý sự cố khẩn cấp nên khi xảy ra sự cố ngộ độc, không có quy trình làm cơ sở để xử lý một cách

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 17/28

khoa học. Đơn vị lúng túng trong việc xử lý tình huống, không biết bắt đầu từ đâu và hoàn toàn phụ thuộc vào các cơ quan chức năng.

Hệ thống sản xuất và các sản phẩm khác (không phải Pate) hoàn toàn bị ngưng trệ và buộc phải dừng lại do không có dữ liệu chứng minh về đảm bảo chất lượng như công bố.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 18/28

PHỤ LỤC 1

Khuyến nghị áp dụng hệ thống truy xuất xức tiến thương mại

Đối với đơn vị quản lý và vận hành hệ thống TXNG XTTM

- Cần phải có đội ngũ cán bộ/hoặc cán bộ được huấn luyện đào tạo, có năng lực quản lý hệ thống TXNG.

- Cần phải có cán bộ có năng lực về công nghệ thông tin để có thể vận hành và giám sát hoạt động sản xuất khi áp dụng TXNG.

- Cần hiểu rõ hệ thống và quy trình quản lý sự cố khẩn cấp (1) Ghi chép và làm căn cứ pháp lý cho các hợp đồng kinh tế trong trường hợp có sự cố xảy ra; (2) Đề xuất các biện pháp phòng chống và cách xử lý khi xảy ra sự cố (3) Song song bên cạnh đó cần đưa ra biện pháp ngăn ngừa hiệu quả các sự cố có thể xảy ra như: Bạo động, cháy nổ, khủng bố, ngộ độc, tai nạn lao động, dịch bệnh, mất điện, nước.

Đối với đơn vị sản xuất/nông dân sản xuất trực tiếp

- Đơn vị sản xuất/người nông dân cần được huấn luyện, đào tạo, tư vấn thường xuyên để có thể sử dụng quy trình quản lý sự cố khẩn cấp một cách hiệu quả.

- Cần hiểu rõ bản chất của quy trình quản lý sự cố khẩn cấp, đặc biệt là tình huống thiên tai, hỏa hoạn bất khả kháng trong từng khâu của chuỗi sản xuất.

- Từng bước nâng cao năng lực để áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý sự cố khẩn cấp vào sản xuất. Điều này đặc biệt quan trọng vì việc áp dụng đúng sẽ hỗ trợ chứng minh năng lực của doanh nghiệp trong việc ứng phó với thiên tai, đảm bảo luôn ổn định sản xuất, chất lượng sản phẩm, tạo niềm tin đối với khách hàng trên cơ sở minh chứng mang tính khoa học.

Nhà sản xuất/người nông dân cần được thông tin và hiểu rõ khi áp dụng quy trình quản lý sự cố khẩn cấp.

Đối với doanh nghiệp chế biến, thương mại hàng hóa xuất khẩu

Doanh nghiệp cần hiểu rõ Cổng Truy xuất xức tiến thương mại là công cụ đắc lực giúp các doanh nghiệp, ngoài việc cung ứng sản phẩm với thông tin minh bạch, họ sẽ tự tin khi áp dụng quy trình quản lý sự cố khẩn cấp khi có sự cố xảy ra trong chuỗi giá trị.

Các thông tin và kiến thức doanh nghiệp cần nắm khi áp dụng quy trình quản lý sự cố khẩn cấp:

1. Đáp ứng yêu cầu liên quan đến quản lý sự cố khẩn cấp của khâu sản xuất sản phẩm, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 19/28

2. Giúp doanh nghiệp khẳng định năng lực sản xuất hàng hóa, xây dựng hình ảnh, ổn định về khả năng sản xuất tăng khả năng cạnh tranh.

3. Giúp doanh nghiệp quản lý vùng nguyên liệu, quản lý chuỗi cung ứng tốt hơn

4. Giúp doanh nghiệp đáp ứng các quy định của quốc tế và quốc gia nhập khẩu

5. Là kênh thông tin truyền thông và tiếp thị hiệu quả tới người mua hàng trong nước và các nhà nhập khẩu để tăng doanh thu và lợi nhuận.

Đối với người tiêu dùng

Trên thực tế, Công Truy xuất xứ tiên thương mại là công thông tin chính thống về truy xuất nguồn gốc và xứ tiên thương mại. Nó giúp người tiêu dùng tiếp cận được sản phẩm minh bạch về nguồn gốc và chất lượng, tạo ra thói quen mua hàng là phải có nguồn gốc xuất xứ. Sử dụng tem truy xuất nguồn gốc đơn giản, tiện lợi và nhanh chóng chỉ thông qua một thao tác quét mã đơn giản có thể biết rõ về nguồn gốc, xuất xứ,... sản phẩm. Khách hàng có thể an tâm và hoàn toàn tin tưởng đối với những doanh nghiệp luôn luôn chủ động trong việc có quy trình quản lý sự cố khẩn cấp đảm bảo sản xuất và an toàn về chất lượng cũng như số lượng.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 20/28

PHỤ LỤC 2

Lưu ý khi tham gia vào công TXNG xúc tiến thương mại

- Đơn vị triển khai truy xuất nguồn gốc

Quá trình xây dựng và áp dụng hệ thống **truy xuất xúc tiến thương mại** vào trang trại

- Tập huấn quy định về truy xuất nguồn gốc xuất xứ theo quy định hiện hành.

- Xây dựng cơ chế, cách nhận biết và truy xét nguồn gốc sản phẩm (ghi chép và lưu hồ sơ về nguyên liệu đầu vào, quá trình sản xuất trong trang trại và khách hàng mua sản phẩm đầu ra); hoạt động này nên được tiến hành lồng ghép với việc kiểm soát hoạt động sản xuất theo tiêu chuẩn.

- Thực hiện thủ tục đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu thương mại trong nước và quốc tế (nếu cần) và các biện pháp thực tiễn để chống hàng giả, hàng nhái.

- Thực hiện các giải pháp tiếp thị hữu hiệu để kết nối với thị trường (hệ thống phân phối, thông tin trên nhãn/ bao bì, quảng cáo, triển lãm, hội thảo, hoạt động xã hội / công ích...)

- Cho người quản lý điều hành hệ thống TXNG

Để có được thị trường và giá bán tốt hơn, các nhà sản xuất cần (tự mình hoặc có sự hỗ trợ của tư vấn) thực hiện các hoạt động chính sau đây:

- Đào tạo nhận thức chung về vai trò và tác dụng của việc xây dựng và áp dụng hệ thống **truy xuất xúc tiến thương mại** cho tất cả người làm.

- Nghiên cứu tiêu chuẩn, quy phạm pháp luật của nơi sản xuất và thị trường xuất khẩu để xây dựng cách thức nuôi/ trồng đáp ứng yêu cầu.

- Thực hiện việc nuôi/ trồng theo quy trình đã xây dựng, ghi chép và lưu hồ sơ cần thiết theo yêu cầu đã xây dựng.

- Đào tạo đánh giá viên nội bộ và tiến hành đánh giá nội bộ trước khi đăng ký chứng nhận.

- Tham gia và thực hiện quá trình chứng nhận với tổ chức chứng nhận đã được công nhận và phê duyệt.

- Thực hiện tiếp các hoạt động xây dựng thương hiệu và thị trường để có được giá bán tốt hơn.

10. Lưu ý cho Cục Xúc tiến thương mại về bộ quy trình Quản lý chất lượng

Cục XTTM là đơn vị vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc, ban hành ra các quy trình nhằm giúp các đơn vị sản xuất, chế biến, công ty thương mại, người tiêu dùng tuân thủ các quy trình và phân rõ trách nhiệm thuộc về ai tại mỗi khâu

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 21/28

trong chuỗi sản xuất, tiêu thụ. Đây cũng là cơ sở để phân định trách nhiệm có liên qua đối với người tiêu dùng cuối cùng khi xảy ra sự cố.

- Với các đơn vị cung cấp dịch vụ TXNG, Cục XTTM cần có các bước hợp chuẩn với người mua, đặc biệt là thị trường nhập khẩu, có cách thức hướng dẫn các đơn vị cung cấp TXNG khác để triển khai đúng đúng 05 Quy trình thuộc bộ áp dụng cho nhà sản xuất: (1) Quy trình đánh giá nhà cung cấp; (2) Quy trình quản lý sự cố khẩn cấp; (3) Quy trình kiểm soát động vật gây hại; (4) Quy trình kiểm soát và cấp mã QR code; (5) Quy trình quản lý giám sát Tập huấn các đơn vị tham gia trong chuỗi sản xuất hiệu rõ và vận hành theo quy trình.

Với vai trò điều phối Hệ sinh thái truy xuất nguồn gốc, đặc biệt về hoạt động quản lý chuất lượng cho sản phẩm sử dụng dịch vụ TXNG, Cục XTTM cần có cơ chế điều hành và khuyến cáo các đơn vị sản xuất áp dụng quy trình.

- Tập huấn các đơn vị tham gia trong chuỗi sản xuất hiệu rõ và vận hành theo quy trình

- Hỗ trợ điều phối quy trình khi xảy ra sự cố liên quan đến chất lượng sản phẩm gây thiệt hại hoặc nguy hiểm cho người tiêu dùng, nếu là các hoạt động trong khuôn khổ của Hệ sinh thái.

- Chứng nhận cho những đơn vị tham gia trong chuỗi sản xuất áp dụng truy xuất nguồn gốc xúc tiến thương mại.

- Hợp chuẩn về thông tin liên quan đến TXNG, quy định về kiểm soát chất lượng với những thị trường mục tiêu mà hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 22/28

PHỤ LỤC 3

Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến txng

Bối cảnh quốc tế

Từ năm 2005, Liên minh Châu Âu quy định cụ thể về việc truy xuất nguồn gốc là quy định bắt buộc cho các nước thành viên.

Thái Lan ban hành chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc điện tử, xây dựng công thông tin truy xuất nguồn gốc điện tử để nông dân vào đăng ký dùng miễn phí. Tất cả các sản phẩm chuối nải, chuối quả, sầu riêng quả bán ở cửa hàng rau quả nhỏ ở Thái Lan cũng được dán mã QR code. Hoạt động này được Thái Lan triển khai mạnh từ năm 2010.

Hoa Kỳ ban hành Luật Hiện đại hóa An toàn thực phẩm. Nội dung chính gồm: yêu cầu tăng cường theo dõi, truy vết, lưu trữ hồ sơ đối với thực phẩm nguy cơ cao.

Ireland, Canada quy định nghiêm ngặt về việc dán nhãn mác, nhận diện sản phẩm, cơ sở sản xuất. Ở Ấn Độ, từ năm 2006, các nhà sản xuất, chế biến nho đã thiết lập và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử GrapeNet.

Trung Quốc bắt buộc từ ngày 1-1-2019, các loại nông sản xuất qua thị trường nước này đều phải đăng ký thông tin nhà vườn, nhà xưởng, bao bì gửi cho Hải quan Trung Quốc. Cụ thể, các sản phẩm trái cây tươi xuất khẩu sang TQ phải dán tem XTNG với thông tin minh bạch.

Thực tế Việt Nam

TXNG là hoạt động còn khá mới. Nhiều đơn vị sản xuất, nhiều doanh nghiệp còn chưa thực sự hiểu rõ nội hàm của TXNG.

Thời gian qua, tem TXNG hàng hoá chưa được chuẩn hoá tại Việt Nam, chưa có quy định pháp lý cụ thể cho tem và QR code. Do đó, hiện tại, mỗi đơn vị cung cấp giải pháp TXNG đang làm theo cách của riêng mình, thông tin không đầy đủ gây hoài nghi cho người tiêu dùng về hiệu quả của các hệ thống TXNG trên thị trường.

Hiện đang có nhiều cơ sở, DN sử dụng mã QR để cung cấp thông tin về sản phẩm và gọi đó là tem TXNG trong khi hoạt động này không có sự chuẩn hoá về thông tin liên quan đến nội dung và hình thức. Tem này về bản chất chỉ mới sử dụng được hệ thống mã nội bộ, chưa thể được coi là TXNG vì không kết nối được với các cơ quan quản lý, không có khả năng mở để các bên tham gia hệ thống TNXG khác, không có khả năng kết nối với các hệ thống TXNG của các nước khác.

Có thể thấy, TXNG là một hoạt động do khách hàng yêu cầu nhà cung ứng sản phẩm phải áp dụng. Đặc biệt, TXNG hỗ trợ DN kinh doanh trong quản lý và

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 23/28

vận hành hoạt động. Đây còn là công cụ đặc lực hỗ trợ cho các DN trong chuỗi xử lý các sự cố liên quan đến khiếu nại hay lỗi trong quá trình vận hành, sản xuất, hậu cần. Nói cách khác, thông qua hệ thống truy xuất nguồn gốc, doanh nghiệp có thể nhanh chóng phát hiện và xử lý kịp thời sự cố xảy ra đối với sản phẩm, đồng thời giúp xác định và khoanh vùng chính xác sản phẩm có vấn đề để thực hiện kịp thời các hành động thu hồi hoặc loại bỏ sản phẩm khỏi chuỗi cung ứng.

Việc sử dụng tem TXNG tại Việt Nam và thế giới ngày càng phổ biến. Người tiêu dùng và các bên liên quan có thể truy xuất thông tin nhanh chóng, chính xác, qua đó nâng cao niềm tin của người tiêu dùng vào các sản phẩm có gắn tem TXNG. Các tiêu chuẩn như ISO, GTS, HACCP... cũng được tích hợp trong TXNG hỗ trợ các bên tham gia trong chuỗi.

Hệ thống truy xuất nguồn gốc xúc tiến thương mại

Hệ thống TXNG xúc tiến thương mại là hệ thống do Cục XTTM với sự hỗ trợ kỹ thuật từ GIZ (Đức) phát triển. Mục tiêu hướng đến của hệ thống TXNG là từng bước phát triển Hệ sinh thái XTTM, tiến hành các hoạt động TXNG cho các sản phẩm tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, đặc biệt, là các hoạt động xúc tiến thương mại hỗ trợ đầu ra.

Các sản phẩm được TXNG đều được Cục XTTM định hướng các hoạt động đầu ra theo các kênh từ truyền thống như chấp mỗi kinh doanh, nghiên cứu thị trường, khảo sát thị trường, hội chợ triển lãm... đến các phương thức mới, áp dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến thương mại như kết nối trực tuyến, xây dựng mạng lưới trực tuyến, thương mại điện tử (thông qua các sàn TMĐT trong và ngoài nước).

Thực tế, hệ thống TXNG XTTM triển khai các hoạt động như đào tạo và cung ứng giải pháp kiểm soát và truy xuất nguồn gốc nông nghiệp, phát triển hướng đến 100% hàng hóa có hồ sơ nguồn gốc xuất xứ và đạt tiêu chuẩn theo yêu cầu của thị trường người tiêu dùng.

Một trong các chức năng chính của tiêu chuẩn Hệ thống TXNG xúc tiến thương mại.

- Chức năng nhật ký điện tử: Đây là chức năng quan trọng, giúp các doanh nghiệp, HTX, Nông dân có thể cập nhật thay thế cho ghi chép tay và cũng là chức năng mà các nhà nhập khẩu, người mua hàng yêu cầu.

- Chức năng kiểm định: phân quyền độc lập trên hệ thống truy xuất nguồn gốc, liên kết dữ liệu sản xuất theo lô, công bố kết quả minh bạch, là chức năng quan trọng hỗ trợ cho doanh nghiệp sản xuất và người bán hàng cuối cùng tự tin về chất lượng.

- Chức năng hậu cần (logistics): Điểm quan trọng trong chuỗi và cũng là điểm không thể thiếu trong hệ sinh thái TXNG. Để truy vết và hỗ trợ hoạt động

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP	Số hiệu: SX-QL06
	Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
	Ngày có hiệu lực :
	Trang: 24/28

quản lý, chức năng này được tích hợp và là một trong những cấu phần không thể thiếu trong TNXG.

- Chức năng giám sát độc lập: phân quyền trên hệ thống truy xuất nguồn gốc. Chức năng này hỗ trợ cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức giám sát được chỉ định do bên mua hàng hoặc bộ phận giám sát của công ty có thể giám sát toàn bộ quá trình sản xuất của đơn vị sản xuất, nông trại một cách dễ dàng và hiệu quả.

- Chức năng kết nối tiêu thụ bán hàng, xúc tiến thương mại: Đây là chức năng khác biệt của hệ thống TXNG XTTM do Cục XTTM vận hành. Như đã nêu, các sản phẩm được dán thêm TXNG của hệ thống sẽ được hỗ trợ và tư vấn đầu ra theo các kênh phù hợp, từ truyền thống đến áp dụng công nghệ, thương mại điện tử.

Khuyến nghị của nhóm tư vấn cho nhà sản xuất, đặc biệt đối với sản phẩm nông sản, thực phẩm, liên quan đến sức khỏe và bảo vệ môi trường sống, cần cần nhắc các yếu tố sau nhằm xây dựng niềm tin và hình ảnh sản phẩm chất lượng, minh bạch thông tin cho khách hàng:

- Áp dụng quy trình truy xuất nguồn gốc, nuôi trồng an toàn theo Hệ thống TXNG xúc tiến thương mại.

- Phát triển và vận hành nhật ký điện tử hoạt động này nên được tiến hành lồng ghép với việc kiểm soát hoạt động sản xuất và giám sát của bên thứ 3 theo tiêu chuẩn. Đây là hoạt động khá thách thức, cần có sự hướng dẫn và đồng hành của đơn vị điều hành hệ thống TXNG đối với từng đối tượng cụ thể.

- Đăng ký và bảo hộ nhãn hiệu thương mại: Đây là hoạt động cần làm để hỗ trợ việc chống hàng giả, hàng nhái, xúc tiến thương mại thành công hơn

Liên kết và chấp mối kinh doanh: các giải pháp kết nối với thị trường theo các phương thức đa dạng từ trực tiếp đến trực tuyến. Ngoài việc kết nối, các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật tiếp nối để các đơn hàng được xuất khẩu thành công và bền vững.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP

Số hiệu: SX-QL06

Lần ban hành/sửa đổi: 01/00

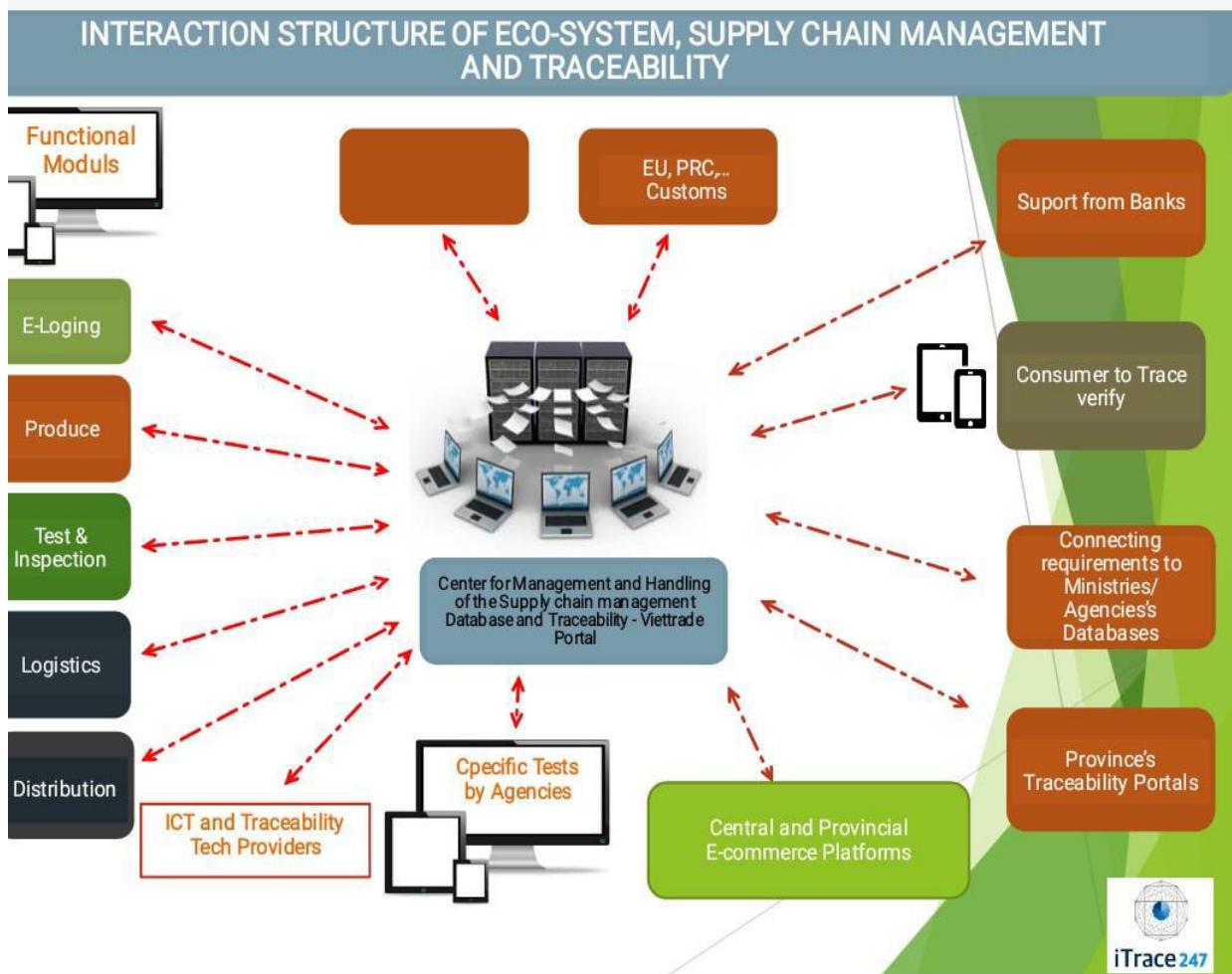
Ngày có hiệu lực :

Trang: 25/28

PHỤ LỤC 4

Sơ đồ vận hành công truy xuất xứ tiên thương mại

(Nguồn: Cục Xúc tiến thương mại – Bộ Công Thương cung cấp)



QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ CỐ KHẨN CẤP

Số hiệu: SX-QL06
Lần ban hành/sửa đổi: 01/00
Ngày có hiệu lực :
Trang: 26/28

PHỤ LỤC 5

Sơ đồ về Hệ sinh thái TXNG XTTM

(Nguồn: Do Cục XTTM – Bộ Công Thương cung cấp)

Sơ đồ liên quan đến các đơn vị/tổ chức tham gia vào hệ sinh thái XTTM gồm Tổ chức tài chính, pháp lý, kiểm định. Cục XTTM là đơn vị điều phối hệ sinh thái.

Có 05 bước TXNG được tích hợp trong hệ thống (các ô dòng cuối cùng) gồm: Sản xuất (nhật ký), Giám sát, Nhà máy (đóng gói, chế biến...), Vận chuyển, Phân phối.

